

Bản án số: 196/2023/HS-ST
Ngày 06 - 7 - 2023

NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Lệ Chi và ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại Hội trường A Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình D2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 189/2023/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2023/QĐXXST-HS ngày 20/6/2023 đối với bị cáo:

1. Bùi Võ Thanh D, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí M; thường trú: Số 143B khu phố T 1, phường A, thành phố K, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông Bùi Xuân Cường, sinh năm 1972 (đã chết) và con bà Võ Thị Huỳnh Châu, sinh năm 1979; tiền án: Không có.

Tiền sự:

+ Ngày 12/11/2020, Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Bình Dương, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng, theo quyết định số 104, ngày 11/4/2022 chấp hành xong quyết định theo giấy chứng nhận số 88

+ Ngày 25/5/2020, Ủy ban nhân dân thành phố K, tỉnh Bình Dương, ra quyết định xử phạt 10.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ vũ khí thô sơ mà không có giấy phép”, theo quyết số 2660, ngày 22/02/2023 nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 11/10/2022 đến ngày 24/3/2023 được áp dụng biện pháp bảo lãnh, có mặt.

2. Lê Như Q, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 265 P, khu phố Đ 2, phường A, thành phố K, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Phụ xe (lơ xe); trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Như T, sinh năm 1973 và con bà Nguyễn Thị Hoa V, sinh năm 1977; bị cáo có 03 anh, em ruột, bị cáo là lớn nhất. Tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày

11/10/2022 cho đến ngày 23/3/2023 được huỷ bỏ biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh.

Người bào chữa: Ông Ngô Nhùng – Luật sư, văn phòng Luật sư Ngô Nhùng bào chữa cho bị cáo Bùi Võ Thanh D và Lê Như Q, có mặt.

Bị hại: Anh Đinh S, sinh năm 1993; chỗ ở: Số 11/4 đường T, khu phố H 1, phường A, thành phố K, tỉnh Bình Dương, có mặt

Người làm chứng: Anh Nguyễn Thái D2 (tên gọi khác là Tí), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 24/7/2022, anh Đinh S, anh Nguyễn Tấn T cùng anh Nguyễn Thái D2 (tên gọi khác: Tí), đi trên hai xe mô tô đến nhà anh Nguyễn Hoàng M giải quyết việc mâu thuẫn giữa anh N (cậu của S và M). Khi đến S, T đứng ngoài sân, anh D2 đi vào gặp bị cáo Bùi Võ Thanh D, Lê Như Q (D, Q là người mỗ heo thuê cho anh M). Không thấy anh M ở nhà, D2 nói “kiếm tui bay khó quá vậy có gì mà không gặp tui tao được”, anh S hỏi “giờ sao anh Tí, tui nó không ra hả” D2 nói “đi về đi có gì sau nói chuyện”, khi về S, T, D2 điều khiển xe nẹt pô, lạng lách. Q, D thấy bị thách thức, Q sử dụng điện thoại di động gọi cho anh D2 nói “anh kiếm anh M sao đi 2, 3 người vậy”. Q nói lớn vào điện thoại D “tui mày thích gì, tao là cháu anh Ngà đây”, anh D2 nói “đến nhà anh nói chuyện”. Q, D lấy từ trong đồng cũi khu vực làm 02 con dao tự chế dài khoảng 60 cm, cán bằng gỗ để vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh đen bạc, biển số 61D1-81683, D điều khiển xe chở Q, khi đi đến gần nhà anh D2 gặp anh D2 đứng cùng S, T. D dừng xe cách khoảng 3m, Q lấy 01 con dao trong cốp xe đưa cho D, Q cầm một con dao. Anh S thấy D và Q đi đến liền nói lớn tiếng cự cãi, đồng thời cởi mũ bảo hiểm trên đầu cầm trên tay, D2 đến can ngăn ôm D lại, Q thấy S cầm nón bảo hiểm có ý định đánh mình nên cầm dao đuổi chém S, S cầm nón bảo hiểm bỏ chạy, Q đuổi theo chém từ phía sau về phía trước 02 cái, cái đầu tiên không trúng, cái thứ 2 trúng vào sau đầu anh S, anh S chạy khoảng 10m vấp ngã, Q cũng ngã theo. Khi Q đứng dậy nhìn thấy đầu anh S chảy máu, tay ôm đầu lăn qua lại, Q dừng không chém nữa. Lúc này anh D2 buông D ra, chạy đến can ngăn Q. D cầm dao chạy đến thấy đầu anh S chảy máu nên không chém anh S. D, Q lên xe mô tô điều khiển về hướng đường Mỹ Phước Tân Vạn, trên đường đi cả hai đã vứt bỏ hai con dao.

Ngày 24/7/2022, anh Đinh S có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh đen bạc, biển số 61D1-816.83; 01 file video ghi hình ảnh phạm tội của các bị cáo; 01 áo sơ mi, 01 áo thun ngắn tay và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen.

Bản kết luận giám định thương tích số 575 ngày 15/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, xác định thương tích của anh Đinh S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng đỉnh chẩm (7,8 x 0,1cm), sọ lành và nứt xương sọ đỉnh – chẩm kích thước 7,6 cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên 18%

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương vùng đỉnh – chằm, nứt xương sọ đỉnh – chằm, chiều dọc từ sau ra trước, hướng từ trên xuống, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Kết quả giám định bổ sung số 139/CV-TTPY ngày 31/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, xác định: Theo hồ sơ ghi nhận của Bệnh viện, thương tích của bệnh nhân S có nứt sọ nhưng không có tổn thương não bộ, không có biểu hiện nguy kịch, không có chỉ định cấp cứu, bệnh nhân tỉnh táo, sinh liệu ổn định. Do đó, cho phép nhận định: Trường hợp thương tích của bị hại Đinh S nếu không điều trị kịp thời, khả năng cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Kết luận giám định hình ảnh số 5053/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, cho thấy:

1. Không phát hiện thấy dấu vết video bị chỉnh sửa, cắt, ghép về nội dung trên tập tin video gửi giám định

2. Diễn biến vụ việc ghi nhận trên tập tin video gửi giám định từ thời gian hiển thị “2022-07-24 15:15:58” đến thời gian hiển thị “2022-07-24 15:16:00” được mô tả chi tiết trên bản ảnh đính kèm theo kết luận giám định này. Không quan sát được, không mô tả được diễn biến vụ việc từ sau thời gian hiển thị “2022-07-24 15:15:58” trên tập tin video gửi giám định.

3. Không kết luận giám định được nội dung yêu cầu giám định nêu tại mục III.3 của kết luận giám định này (bị can Lê Như Q sử dụng dao chém vào đầu anh Đinh S hay do bị can Lê Như Q bị vấp té làm con dao chém vào đầu anh Đinh S? Sau khi gây thương tích, bị can Lê Như Q và bị can Bùi Võ Thanh D có tiếp tục đánh anh S không?)

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Hoa V mẹ của bị cáo Lê Như Q và bà Võ Thị Huỳnh C mẹ của bị cáo Bùi Võ Thanh D đã bồi thường cho bị hại anh Đinh S số tiền 100.000.000 đồng, bị hại S không yêu cầu bồi thường gì khác.

Về xử lý vật chứng: Trả lại chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh đen bạc, biển số 61D1-81683 cho anh Nguyễn Võ Hoàng L. Anh L cho D mượn làm phương tiện đi làm. Áo thun và điện thoại di động nhãn hiệu Oppo trả lại bị cáo Lê Như Q. Áo sơ mi caro trả lại bị cáo Bùi Võ Thanh D.

Cáo trạng số 149/CT – VKS ngày 04 tháng 04 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Võ Thanh D và bị cáo Lê Như Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 15 và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo

Bùi Võ Thanh D từ 02 năm 03 tháng tù đến 2 năm 06 tháng tù.

Lê Như Q từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù.

Bị hại Đinh S không tranh luận, không bào chữa bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, sau khi sự việc xảy ra gia đình các bị cáo đến xin lỗi, bồi thường. Vì vậy, xin giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo D, Q: Thống nhất với cáo trạng truy tố đối với bị cáo D, Q của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo D, Q. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo nhất thời phạm tội, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa bị hại cũng thừa nhận khi gặp D, Q giữa bị hại và các bị cáo có tranh luận, thách thức nhau lớn tiếng, dẫn đến việc các bị cáo phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt thấp nhất cho các bị cáo.

Bị cáo D, Q không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Rất hối hận việc mình làm, xin được xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Lê Như Q, Bùi Võ Thanh D: Do có mâu thuẫn, ngày 24/7/2022 bị cáo Q, D cầm theo 02 dao tự chế đi đánh nhau, sau đó bị cáo Q sử dụng 01 dao chém anh Đinh S gây thương tích 18%. Bản cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Q, D về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q, D không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo D, Q đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Đinh S, anh S có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong vụ án này cũng xem xét bị hại có phần lỗi có lời nói thách thức với các bị cáo dẫn đến các bị cáo phạm tội. Tình tiết trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Q có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội. Bị cáo D có nhân thân xấu thể hiện việc có

tiền sự, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo Q, D phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 6 năm tù. Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe bị hại Đinh S được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Trong vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo D, Q tham gia với vai trò thực hành. Tuy nhiên xem xét trong vụ án bị hại S bị thương tích 18% do bị cáo Q gây ra. Do vậy, mức hình phạt bị cáo Q cao hơn so với bị cáo D.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh S đã được bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Hội đồng xét xử không xét.

[9] Đối với bài bào chữa của luật sư cho bị cáo Q, D phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Do vậy, được chấp nhận.

[10] Đối với bài bào chữa của luật sư đưa tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình D2 đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo Q, D phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Q, D phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Như Q, Bùi Võ Thanh D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1 Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Lê Như Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 11/10/2022 đến ngày 23/3/2023.

1.2 Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Võ Thanh D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, bị cáo được tính trừ thời gian bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 11/10/2022 đến ngày 23/3/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Các bị cáo Bùi Võ Thanh D, Võ Như Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Dĩ an;
- Công an Dĩ an;
- Chi cục THA dân sự Dĩ an;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Bình D2;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh